TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 72/2020/QĐST-HNGĐ	*Đan Phượng, ngày 27 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Cụm 2, xã Thọ X, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Trần Quyết T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Cụm 2, xã Thọ X, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Trần Quyết T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Trần Quyết T có 02 con chung là cháu Trần Bảo Tr, sinh ngày 01/10/2011 và cháu Trần Kim Ng, sinh ngày 20/8/2016. Hai bên thỏa thuận chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Kim Ng; anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Bảo Tr đến khi cháu Kim Ng và cháu Bảo Tr đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chị Nh và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau.

Chị Nguyễn Thị Nh và anh Trần Quyết T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Trần Quyết T xác định không có tài sản, nợ chung.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã

nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014407 ngày 12/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Trả lại chị Nguyễn Thị Nh số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBND xã Hà N, huyện Hà Tr; tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu